

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị An Tiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lâm Thị Kiều Dung;

Ông Nguyễn Trung Sâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Thân Văn Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/TLST–HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Phan Thị Huỳnh N, sinh năm 1995; Địa chỉ ĐKKHTT: ấp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Khu phố 4, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Anh Chen Yi C, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 35, Đoạn 2, Lộ Văn Xương, Khóm 009, phường Vĩnh T, khu Đại T, thành phố Đài T, Đài Loan. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 13-8-2020 và biên bản ghi lời khai ngày của 29-10-2020 chị Phan Thị Huỳnh N trình bày:**

Chị và anh Chen Yi C từ nguyện chung sống từ năm 2017, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị cùng anh Chen Yi C sinh sống tại Đài Loan. Quá trình chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ cũng như cách sống; được 03 tháng thì chị quay về Việt Nam. Từ lúc về Việt Nam đến nay anh chị không liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị yêu cầu được ly hôn với anh Chen Yi C.

Con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo đúng thành phần Hội đồng xét xử, phạm vi xét xử, trình tự thủ tục tại phiên tòa sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với người tham gia tố tụng: Chị Phan Thị Huỳnh N con đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Chen Yi C đã được Tòa án ủy thác tư pháp đúng thủ tục nhưng không có mặt, cũng không có ý kiến. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Huỳnh N đối với anh Chen Yi C.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Anh Tseng Yi Hao là người có quốc tịch Đài Loan và đang cư trú tại Đài Loan nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp vào ngày 05-11-2020 cho Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan để thông báo cho anh Chen Yi C biết về vụ án, yêu cầu anh Chen Yi C có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Huỳnh N và triệu tập anh đến tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Chen Yi C không có ý kiến và cũng không tham gia phiên tòa theo triệu tập; chị Lệ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh Chen Yi C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn khởi kiện của chị Phan Thị Huỳnh N thấy rằng: chị Lệ và anh Chen Yi C chung sống, có đăng ký kết hôn theo pháp luật Việt Nam nên quan hệ hôn nhân anh chị là hợp pháp được pháp luật Việt Nam công nhận và bảo vệ. Anh chị chỉ chung sống trong thời gian ngắn, không có hạnh phúc do bất đồng về ngôn ngữ, cách sống không phù hợp nên cuộc sống vợ chồng của anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh Chen Yi C là có căn cứ theo quy định tại Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Con chung, tài sản chung, nợ chung: chị N trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Phan Thị Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Huỳnh N đối với anh Tseng Yi Hao. Chị Phan Thị Huỳnh N và anh Chen Yi C được ly hôn.

**2.** Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị Lê trình bày không có.

**3.** Về án phí: Chị Phan Thị Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu số 0001407 ngày 13-10-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, ghi nhận đã nộp xong.

Chị Phan Thị Huỳnh N được quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày và anh Chen Yi C có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CTTHADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa Dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

***Nguyễn Thị An Tiên***

